

- Ủy Ban
- KHTH, BDLCK, TTĐVCK, VP

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140 /2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng,

công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu tỉnh Lào Cai

BAN QUẢN LÝ KHU VỰC CỬA KHẨU
TỈNH LÀO CAI

Số: 65
Ngày: 29/12/2016

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai theo Luật phí và lệ phí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 1021a/TTr- STC ngày 19 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý, sử dụng Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai

1. Đối tượng nộp phí: Chủ sở hữu hoặc người điều khiển các phương tiện vận tải bằng ô tô chở hàng hóa xuất, nhập khẩu, tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập, quá cảnh, chuyển khẩu ra, vào khu vực các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm: Cửa khẩu Quốc tế Lào Cai, các cửa khẩu phụ, lối mở, điểm thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu được cấp có thẩm quyền cho phép (trừ các phương tiện xe con, xe chở hàng hóa viện trợ, cứu trợ thiên tai, hàng hóa quân sự, xe ô tô của lực lượng công an, quốc phòng).

2. Mức thu phí:

2.1. Đối với cửa khẩu Quốc tế Lào Cai (Cửa khẩu quốc tế Lào Cai – Hà Khẩu; Cửa khẩu quốc tế Đường bộ II – Kim Thành): 30.000 đồng/tấn hàng hóa nhân (x) tải trọng hàng hóa thực tế trên phương tiện vận chuyển.

2.2. Đối với các cửa khẩu Mường Khương, cửa khẩu Bản Vược, lối mở, điểm thông quan khác trên địa bàn:

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/lần/xe)	
		Hàng tạm nhập, tái xuất, hàng nước ngoài gửi kho ngoại quan để XK, hàng quá cảnh, nhập nguyên liệu để gia công cho đối tác nước ngoài, xuất SP gia công cho đối tác nước ngoài, nhập nguyên liệu để sản xuất XK, xuất SP sản xuất xuất khẩu	Hàng XNK khác
1	Xe ô tô có trọng tải dưới 4 tấn	1.000.000	120.000
2	Xe ô tô có trọng tải từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	2.500.000	300.000
3	Xe ô tô có trọng tải từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe container 20 feet	4.000.000	500.000
4	Xe ô tô có trọng tải từ 18 tấn trở lên; xe container 40 feet	6.000.000	800.000

2.3. Đối với hàng chuyên tải thì khi thông quan sẽ thực hiện thu phí một lần đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu (Căn cứ tờ khai thông quan, các cơ quan được giao theo quy chế phối hợp quản lý tại các cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh để xác định mức thu phí).

3. Quản lý và sử dụng:

3.1. Cơ quan, đơn vị thu phí: Cục Thuế tỉnh Lào Cai.

3.2. Đơn vị tổ chức thu nộp 100 % số tiền phí thu được vào Ngân sách nhà nước.

3.3. Quản lý và sử dụng:

a) Nguồn thu phí thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài chính;

b) Chứng từ thu thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại hóa đơn, dịch vụ; chứng từ thu tiền phí, lệ phí.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Bảo Thắng, Bát Xát, Mường Khương và thành phố Lào Cai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PT- TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, các CV *ĐXP*



Đặng Xuân Phong